

GSPM6005/26AUG/ICAO
PASSENGER MANIFEST
ICAO ANNEX 9 APPENDIX 2
VIETNAM AIRLINES
VN 6005 26AUG20

FROM HANOI-VIETNAM .TO SEE BELOW
SURNAME AND FIRSTNAME

HO CHI MINH CITY-VIETNAM

20B BAN VAN NGOAN MR 1F BUI HUY CUONG MR
30D BUI THANH HIEN MR 22F BUI THI NHUNG
8A BUI VAN HIEN 14B CAO HOANG HUNG MR
25D CAO NGOC DIEP 26B CHU ANH VAN MR
24F CHU THI MINH TRANG MRS 2A CHU THUY DUONG MS
28B DANG HOANG LINH MS 28A DANG HOANG NHI MS
12B DANG VIET TU MR 18B DAO THI THU NGOC ¥
4C DAO TUAN ANH 12D DINH QUOC VIET ¥
7D DINH VAN SON 6C DO QUOC TOAN
6E DO QUYNH TRANG 2B DO THI CUC MS
14E DO THUY LINH 9D DO THUY NGAN
1A DO TUNG LAM MR 14C DO VAN HA
27C DOAN HA HAI TRINH MS 21E DOAN THI NGOC YEN
26D DOAN VAN HOANG MR 1B DONG NAM ANH MR
21A DU VAN DUC 9F HA TIEN THANH
8C HOANG DUC DO 16B HOANG LAM PHUONG
8E HOANG NGUYEN CAM TU 2D HOANG THI BAY MS
7C HOANG THI BINH 4A HOANG VAN SON
3A HUYNH THANH TRUC 22B KHUAT TUAN ANH
10C KIEU NGOC LUAN 32A KIEU QUANG HOE MR
16F LA TUNG LAM 30F LAM TUYEN QUANG MR
11E LE DUC MANH MR 2F LE HOANG HA MISS
2E LE HOANG TRUC MS 24C LE MINH DUC
14A LE PHAM THANH HAI MR 4D LE PHUONG THANH MRS
12F LE THI HA MRS 9A LE THI THUY MS
4E LE TUE NHI MISS 23A LE VAN DINH ¥
6B LE XUAN THAO 29E LUONG HOANG KHANH LINH MR¥
31E LUONG MANH DUNG MR 3D LUU MINH TUAN
24B LUU QUANG TRUNG 18A LUU THANH HAI

12E MAI THI HIEN MRS 11B NGO NGOC HAN MISS
32E NGUYEN BA DUONG HAI MSTR 32B NGUYEN BA QUY MR
28E NGUYEN DINH LY MR 31A NGUYEN DINH SON
24A NGUYEN DUC LONG 23C NGUYEN DUC QUAN
7A NGUYEN GIANG QUYNH MRS 23F NGUYEN HUE
15C NGUYEN HUU HIEU 21F NGUYEN HUU TRI
23D NGUYEN KHAC BAN MR 32D NGUYEN KHANG DUY MSTR
23B NGUYEN KHANH THU 9B NGUYEN LAN ANH MS
8B NGUYEN MANH DUONG 28F NGUYEN MANH TRUONG MR
9E NGUYEN MINH NHAT 27A NGUYEN MY PHUONG
19F NGUYEN NGOC DIEP 5C NGUYEN NGOC THUONG
3F NGUYEN NHU HOC MR 8F NGUYEN NHU HUNG
3C NGUYEN QUANG TAM 14F NGUYEN QUOC DUNG
29A NGUYEN QUYNH MAI MS 11D NGUYEN THANH HA
21D NGUYEN THANH HUNG 8D NGUYEN THANH TRUNG
11C NGUYEN THI DIU MRS 25F NGUYEN THI HIEN ¥
25A NGUYEN THI HOA 20D NGUYEN THI HUONG ¥
5E NGUYEN THI KIEU CHINH 26C NGUYEN THI KIM CHI MRS
19D NGUYEN THI KIM OANH 23E NGUYEN THI LUYEN MRS
2C NGUYEN THI NGA MS 17F NGUYEN THI NGOC ANH
18F NGUYEN THI NY 18D NGUYEN THI QUYEN
7B NGUYEN THI QUYNH NGA MRS 24D NGUYEN THI THANH HANG
20F NGUYEN THI THU HIEN 5A NGUYEN THI THUONG
1D NGUYEN THI TUYET NHUNG MRS 6A NGUYEN THU TRANG
18C NGUYEN THUY NGA 1C NGUYEN TRUNG HAI MR
20A NGUYEN TUAN 21C NGUYEN TUAN ANH
6F NGUYEN TUAN ANH 15A NGUYEN TUNG LAM
26E NGUYEN VAN BIEN 29F NGUYEN VAN DINH MR
31B NGUYEN VAN HAO 7F NGUYEN VAN HIEP
17B NGUYEN VAN HONG 12A NGUYEN VAN HUNG MR
31D NGUYEN VAN KINH MR 11F NGUYEN VAN LONG
27F NGUYEN VAN LUC MR 29D NGUYEN VAN NHAT MR
22E NGUYEN VAN PHUONG 31C NGUYEN VAN QUYET
12C NGUYEN VAN TIEN MR 17A NGUYEN VIET ANH
19B NGUYEN XUAN BINH MR 3E NONG THI TUYET NHUNG MS ¥
30E NONG THU THAO MS 22A PHAM BINH MINH ¥
15F PHAM DINH PHONG 17D PHAM HONG THONG
20E PHAM LE THANH 15B PHAM THANH HIEN

16D PHAM THE MINH MSTR 16E PHAM THI LY
22D PHAM VAN SANG MR 5F PHAM VAN SINH
17E PHAM VU HOANG SON MSTR 11A PHAM XUAN THINH
27E PHAM YEN CHI MS 14D PHAN THI HUONG
20C PHAN THI NHI MRS 32C PHAN VAN HAI MR
32F PHAN VAN HOANG 10D PHUONG THI KIEU OANH
5B TRAN DANG NINH 24E TRAN DINH KHAI MR
10F TRAN DUC NHA 27B TRAN MANH THE MR
16C TRAN QUANG VIET 27D TRAN THI BACH TUYET MS
4F TRAN THI CHI LINH MS 28C TRAN THI THANH BINH MS
15D TRAN TRONG HUAN 29C TRAN TUONG HUAN MR
17C TRAN VAN CHINH 30A TRAN GIA HUNG MSTR
30B TRAN VO YEN NHI MISS 19C TRINH HONG HANH
15E TRINH NGOC AN 18E TRINH THI MAI ANH
4B TRINH TRUNG SON 7E TRUONG QUANG THO
1W VAN TIEN HIEU MR 5D VINH LE THANH MSTR ¥
29B VO PHUOC HOAI PHUONG MR 30C VO THI KIM CHI MS ¥
26F VU HOANG GIANG NAM 19E VU MINH VUONG
10E VU QUANG ANH 21B VU THI NHU QUYNH
19A VU TUAN THANH 28D VU VAN CUONG
9C VU VAN TRONG MR
